TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 26-9-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quý Bộ.
2. Ông Phạm Đức Lịch.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quý Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại nhà Văn hóa thôn Xuân An, xã K, huyện Thanh Hà, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 27/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xét số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh năm 1994 tại xã K, huyện H, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị N; Chồng, con: Chưa có; Tiền sự: Chưa; Tiền án:

- Bản án số 38/2015/HSST ngày 30/7/2015 của TAND huyện Thanh Hà xử phạt Phạm Thị H 04 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 140 BLHS (Nộp án phí dân sự ngày 24/02/2016; chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2015).

- Bản án số 71/2017/HSST ngày 28/4/2017 của TAND thành phố Hải Dương xử phạt Phạm Thị H 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Nộp án phí ngày 15/6/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018.

Bị tạm giữ từ ngày 06/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 13/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi -Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng*:

- Ông Phạm Văn N, sinh năm 1959; cư trú tại: Thôn Q, xã V, huyện H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

- Ông Vũ Văn V, sinh năm 1962; cư trú tại: Thôn C, xã V, huyện H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1970; cư trú tại: Xã K, huyện H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

- Bà Lưu Thị D, sinh năm 1963; cư trú tại: Xóm B, phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 13 giờ ngày 06/6/2019, Phạm Thị H rủ đối tượng tên T là bạn quen qua mạng xã hội (không rõ địa chỉ, tên tuổi cụ thể) đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu vàng - đen, biển số 14H3-9029 đến khu vực T, phường Q, thành phố Hải Dương, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp một người phụ nữ xưng là H1, không quen biết mua ma túy tổng hợp dạng đá, đựng trong 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x3cm với giá 200.000đ. H cho 01 túi nilon vừa mua được vào trong khẩu trang bằng vải có hoa văn, cầm trên tay trái rồi cùng T đi xe máy về huyện Thanh Hà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường 390B, thuộc địa phận xã V, huyện H thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, T sợ hãi nên bỏ chạy, Công an đã thu giữ trong khẩu trang vải có hoa văn H cầm trên tay trái 01 túi nilon màu trắng, kích thước 2x3cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá, mục đích để sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu vàng - đen, biển số 14H3-9029.

Tại Kết luận giám định số 234/KLGĐ-PC09 ngày 09/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Thị H, gửi đến giám định khối lượng 0,806gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 26/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi cất giấu trái phép 0,806g Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 5 năm- 5 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2019. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 10 phút ngày 06/6/2019, tại khu vực đường 390B, địa phận xã V, huyện H, Phạm Thị H đang cất giấu trái phép 0,806g Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ chỉ có 0,806g Methamphetamine, nhưng vì Bản án số 71/2017/HSST ngày 28/4/2017 của TAND thành phố Hải Dương đã xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, tính đến ngày 06/6/2019 bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhiều lần bị kết án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu

nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu vàng - đen, biển số 14H3-9029, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn H, ông H không biết H sử dụng xe máy đi mua ma túy. Ngày 15/8/2019 Cơ quan CSĐT, Công an huyện Thanh Hà đã trả lại cho ông H là phù hợp.

[7] Đối tượng tên T chở H đi mua ma túy và đối tượng H1 bán ma túy cho H không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

` Vũ Thị Nhung